TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **106/**2020/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 30 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 163/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị O – Sinh năm 1987.

HKTT và chỗ ở: Tập thể k, xã L, huyện T, Hà Nội.

Bị đơn: ***Anh Vũ Trung T – Sinh năm 1982.***

HKTT và chỗ ở: Tập thể k, xã L, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26 và Khoản 5, Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị O và anh Vũ Trung T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Trúc Thanh B, sinh ngày 28/11/2010 và cháu Vũ Đức Thanh T, sinh ngày 06/01/2018. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu B, cháu T cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 03/2020 đến khi cháu B, cháu T trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị O tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mà anh T phải chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị O đã nộp tại biên lai số AA/2017/0006542 ngày 04/03/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội. Chị O đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T;
-UBND xã L, huyện T, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chương